

Phụ lục II

BẢNG GIÁ ĐẤT PHƯỜNG TÂN SƠN HÒA

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	BẠCH ĐĂNG 1	TRỌN ĐƯỜNG		128.000	76.800	64.000
2	BẠCH ĐĂNG 2	VÒNG XOAY TRƯỜNG SƠN	RANH PHƯỜNG HẠNH THÔNG	141.400	84.800	70.700
3	BÙI THỊ XUÂN	TRỌN ĐƯỜNG		82.600	49.600	41.300
4	CỬU LONG	TRỌN ĐƯỜNG		126.000	75.600	63.000
5	DƯƠNG VÂN NGÀ	TRỌN ĐƯỜNG		108.200	64.900	54.100
6	ĐỒNG NAI	TRỌN ĐƯỜNG		121.100	72.700	60.600
7	ĐINH ĐIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		90.300	54.200	45.200
8	NGÔ THỊ THU MINH	TRỌN ĐƯỜNG		126.700	76.000	63.400
9	ĐỒNG ĐÀ	TRỌN ĐƯỜNG		106.000	63.600	53.000
10	HÁT GIANG	TRỌN ĐƯỜNG		90.900	54.500	45.500
11	HỒNG HÀ	TRƯỜNG SƠN	RANH PHƯỜNG ĐỨC NHUẬN	128.000	76.800	64.000
12	HOÀNG VĂN THỤ	NGUYỄN VĂN TRỖI (RANH PHƯỜNG PHÚ NHUẬN)	NGÃ 4 BẢY HIỀN (RANH PHƯỜNG TÂN SƠN NHẤT)	196.900	118.100	98.500
13	HUỖNH LAN KHANH	TRỌN ĐƯỜNG		126.000	75.600	63.000
14	LAM SƠN	TRỌN ĐƯỜNG		135.800	81.500	67.900
15	LÊ VĂN SỸ	VÒNG XOAY LĂNG CHA CẢ	RANH PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	185.300	111.200	92.700
16	NGUYỄN BẠC	TRỌN ĐƯỜNG		126.000	75.600	63.000
17	NGUYỄN THANH TUYỀN	TRỌN ĐƯỜNG		82.600	49.600	41.300
18	NGUYỄN TRỌNG TUYỀN	HẸM 429 HOÀNG VĂN THỤ	RANH PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	160.000	96.000	80.000
19	NGUYỄN VĂN TRỖI	HOÀNG VĂN THỤ	RANH PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	272.200	163.300	136.100
20	PHẠM CỰ LƯỢNG	TRỌN ĐƯỜNG		81.300	48.800	40.700
21	PHẠM VĂN HAI	RANH PHƯỜNG TÂN SƠN NHẤT	LÊ VĂN SỸ	174.600	104.800	87.300

		LÊ VĂN SỸ	HOÀNG VĂN THỤ	136.100	81.700	68.100
22	PHAN ĐÌNH GIÓT	TRỌN ĐƯỜNG		144.400	86.600	72.200
23	PHAN THỨC DUYỆN	TRỌN ĐƯỜNG		133.400	80.000	66.700
24	PHỔ QUANG	PHAN ĐÌNH GIÓT	RANH PHƯỜNG ĐỨC NHUẬN	130.900	78.500	65.500
25	SÔNG ĐÀ	TRỌN ĐƯỜNG		107.400	64.400	53.700
26	SÔNG ĐÁY	TRỌN ĐƯỜNG		107.400	64.400	53.700
27	SÔNG NHUỆ	TRỌN ĐƯỜNG		107.400	64.400	53.700
28	SÔNG THAO	TRỌN ĐƯỜNG		107.400	64.400	53.700
29	SÔNG THƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		107.400	64.400	53.700
30	TÂN CANH	TRỌN ĐƯỜNG		143.900	86.300	72.000
31	TÂN SƠN HOÀ	TRỌN ĐƯỜNG		176.200	105.700	88.100
32	TẢN VIÊN	TRỌN ĐƯỜNG		114.300	68.600	57.200
33	THÍCH MINH NGUYỆT	TRỌN ĐƯỜNG		104.700	62.800	52.400
34	TIỀN GIANG	TRỌN ĐƯỜNG		117.100	70.300	58.600
35	TRẦN QUỐC HOÀN	TRỌN ĐƯỜNG		161.800	97.100	80.900
36	TRÀ KHÚC	TRỌN ĐƯỜNG		99.900	59.900	50.000
37	TRƯỜNG SA	ÚT TỊCH	RANH PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	127.800	76.700	63.900
38	TRƯỜNG SƠN	TRỌN ĐƯỜNG		161.800	97.100	80.900
39	YÊN THẾ	TRỌN ĐƯỜNG		128.100	76.900	64.100
40	ĐƯỜNG DỰ ÁN KÊNH MƯỜNG NHẬT BẢN (ĐẶNG VĂN SÂM)	TRỌN ĐƯỜNG		68.900	41.300	34.500